



Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2009

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc giải thể thị trấn nông trường Thống Nhất;  
điều chỉnh địa giới hành chính xã để thành lập thị trấn Thống Nhất  
thuộc huyện Yên Định và mở rộng địa giới hành chính thị trấn Bút Sơn  
thuộc huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Giải thể thị trấn nông trường Thống Nhất; điều chỉnh địa giới hành chính xã để thành lập thị trấn Thống Nhất thuộc huyện Yên Định và mở rộng địa giới hành chính thị trấn Bút Sơn thuộc huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá như sau:

**1. Giải thể thị trấn nông trường Thống Nhất.**

Chuyển giao toàn bộ 2.775,06 ha diện tích tự nhiên và 6.619 nhân khẩu hiện trạng do thị trấn nông trường Thống Nhất quản lý về 10 xã thuộc 4 huyện: Yên Định, Ngọc Lặc, Cẩm Thủy, Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá để quản lý theo địa giới hành chính như sau:

- Chuyển giao 323,07 ha diện tích tự nhiên và 627 nhân khẩu về xã Yên Giang, 206,42 ha diện tích tự nhiên và 901 nhân khẩu về xã Yên Lâm, 48,68 ha diện tích tự nhiên và 167 nhân khẩu về xã Yên Tâm, huyện Yên Định.

- Chuyển giao 707,91 ha diện tích tự nhiên và 2.930 nhân khẩu về xã Cao Thịnh, 163,52 ha diện tích tự nhiên và 249 nhân khẩu về xã Ngọc Trung và 33,22 ha diện tích tự nhiên về xã Lộc Thịnh, huyện Ngọc Lặc.

- Chuyển giao 959,69 ha diện tích tự nhiên và 1.281 nhân khẩu về xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân.

- Chuyển giao 173,83 ha diện tích tự nhiên và 259 nhân khẩu về xã Cẩm Tâm, 114,95 ha diện tích tự nhiên và 205 nhân khẩu về xã Cẩm Sơn và 43,77 ha diện tích tự nhiên về xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy.

2. Điều chỉnh địa giới hành chính xã thuộc các huyện Yên Định, Ngọc Lặc, Thọ Xuân để thành lập thị trấn Thống Nhất thuộc huyện Yên Định.

Thành lập thị trấn Thống Nhất thuộc huyện Yên Định trên cơ sở điều chỉnh 363,67 ha diện tích tự nhiên và 608 nhân khẩu của xã Yên Giang, 36,13 ha diện tích tự nhiên và 266 nhân khẩu của xã Yên Lâm, 135 ha diện tích tự nhiên của xã Yên Tâm thuộc huyện Yên Định; 456,77 ha diện tích tự nhiên và 2.500 nhân khẩu của xã Cao Thịnh thuộc huyện Ngọc Lặc; 716,19 ha diện tích tự nhiên và 1.132 nhân khẩu của xã Quảng Phú thuộc huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

- Thị trấn Thống Nhất có 1.707,76 ha diện tích tự nhiên và 4.506 nhân khẩu.

- Địa giới hành chính thị trấn Thống Nhất: Đông giáp xã Yên Tâm và xã Yên Giang, huyện Yên Định; Tây giáp xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc và xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân; Nam giáp xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân; Bắc giáp xã Cao Thịnh, huyện Ngọc Lặc và xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá.

Sau khi giải thể thị trấn nông trường Thống Nhất và điều chỉnh địa giới hành chính các xã để thành lập thị trấn Thống Nhất thuộc huyện Yên Định:

- Xã Yên Giang còn lại 1.062,99 ha diện tích tự nhiên và có 3.507 nhân khẩu.

- Xã Yên Lâm còn lại 1.695,58 ha diện tích tự nhiên và có 5.817 nhân khẩu.

- Xã Yên Tâm còn lại 858,4 ha diện tích tự nhiên và có 4.140 nhân khẩu.

Huyện Yên Định có 22.783,09 ha diện tích tự nhiên và 171.235 nhân khẩu; có 29 đơn vị hành chính trực thuộc, bao gồm các thị trấn: Quán Lào, Thống Nhất và các xã: Yên Phú, Yên Lâm, Yên Tâm, Yên Giang, Quý Lộc, Yên Thọ, Yên Trung, Yên Trường, Yên Bái, Yên Phong, Yên Thái, Yên Hùng, Yên Thịnh, Yên Ninh, Yên Lạc, Định Tăng, Định Hoà, Định Thành, Định Công, Định Tân, Định Tiến, Định Long, Định Liên, Định Tường, Định Hưng, Định Hải, Định Bình.

- Xã Cao Thịnh còn lại 1.953,81 ha diện tích tự nhiên và 5.431 nhân khẩu.

- Xã Ngọc Trung có 1.467,31 ha diện tích tự nhiên và 5.394 nhân khẩu.

- Xã Lộc Thịnh có 1.552,85 ha diện tích tự nhiên và 3.262 nhân khẩu.

Huyện Ngọc Lặc còn lại 48.528,15 ha diện tích tự nhiên và 132.870 nhân khẩu; có 22 đơn vị hành chính trực thuộc.

- Xã Quảng Phú còn lại 1.823,94 ha diện tích tự nhiên và 6.751 nhân khẩu.

Huyện Thọ Xuân còn lại 29.588,5 ha diện tích tự nhiên và 233.752 nhân khẩu; có 41 đơn vị hành chính trực thuộc.

- Xã Cẩm Tâm có 1.835,35 ha diện tích tự nhiên và 3.882 nhân khẩu.

- Xã Cẩm Sơn có 2.299,95 ha diện tích tự nhiên và 5.676 nhân khẩu.

- Xã Cẩm Châu có 3.801,79 ha diện tích tự nhiên và 4.530 nhân khẩu.

Huyện Cẩm Thủy có 42.410,85 ha diện tích tự nhiên và 111.999 nhân khẩu; có 20 đơn vị hành chính trực thuộc.

**3. Điều chỉnh địa giới hành chính xã để mở rộng địa giới hành chính thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hoá.**

Điều chỉnh 6,62 ha diện tích tự nhiên và 181 nhân khẩu của xã Hoằng Phúc; 11,04 ha diện tích tự nhiên và 157 nhân khẩu của xã Hoằng Đạo; 32,85 ha diện tích tự nhiên và 393 nhân khẩu của xã Hoằng Vinh; 55,48 ha diện tích tự nhiên và 575 nhân khẩu của xã Hoằng Đức về thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hoá quản lý.

- Thị trấn Bút Sơn có 190,44 ha diện tích tự nhiên và 4.641 nhân khẩu.

- Địa giới hành chính thị trấn Bút Sơn: Đông giáp xã Hoằng Phúc và xã Hoằng Đạo; Tây giáp xã Hoằng Đức và xã Hoằng Vinh; Nam giáp xã Hoằng Vinh; Bắc giáp xã Hoằng Xuyên, huyện Hoằng Hoá.

Sau khi điều chỉnh để mở rộng địa giới hành chính thị trấn Bút Sơn:

- Xã Hoằng Phúc còn lại 294,47 ha diện tích tự nhiên và 2.875 nhân khẩu.

- Xã Hoằng Đạo còn lại 663,86 ha diện tích tự nhiên và 5.469 nhân khẩu.

- Xã Hoằng Vinh còn lại 276,55 ha diện tích tự nhiên và 3.623 nhân khẩu.

- Xã Hoằng Đức còn lại 366,34 ha diện tích tự nhiên và 2.779 nhân khẩu.

Huyện Hoằng Hoá có 22.484 ha diện tích tự nhiên và 250.534 nhân khẩu; có 49 đơn vị hành chính trực thuộc.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./1

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Thanh Hoá;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ: ĐP, TCCB, TH, TCCV, KTN, PL, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (5b). XH 45



**Nguyễn Tấn Dũng**